

Số 01/TLT-ĐHCĐ

Vĩnh Phúc, ngày 09 tháng 04 năm 2021

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

- Tên công ty: Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long.

- Trụ sở: Phúc Thắng - Phúc Yên - Vĩnh Phúc.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500224026 đăng ký lần đầu ngày 29/01/2004 thay đổi lần thứ 14 ngày 18/4/2018.

Hôm nay, vào lúc 8h30 phút ngày 09/04/2021 tại trụ sở Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 để xem xét kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

I. PHÂN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:

1. Thông qua thành phần đoàn chủ tịch, Ban thư ký và tổ kiểm phiếu biểu quyết.

Đại diện Ban tổ chức giới thiệu đoàn chủ tịch, Ban thư ký và tổ kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết tán thành với tỷ lệ 100% về thành phần đoàn chủ tịch, ban thư ký và tổ kiểm phiếu theo chức danh như sau:

1.1 Đoàn chủ tịch:

- Ông Lê Tiến Dũng : Chủ tịch HĐQT
- Ông Đoàn Hải Mậu: Ủy viên HĐQT
- Ông Đinh Quang Huy: Ủy viên HĐQT

1.2 Ban thư ký:

- Bà Nguyễn Thị Hiền

1.3 Tổ kiểm phiếu biểu quyết:

- Ông Nguyễn Quang Long
- Ông Ngô Quang Huy
- Ông Vũ An Nguyên

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự, khai mạc Đại hội

Ông Nguyễn Quang Long - Đại diện ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự và Ban tổ chức tuyên bố khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Tổng số cổ đông mời tham dự Đại hội là 457 cổ đông, tương ứng 6.989.800 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ đông và người được ủy quyền có mặt tại Đại hội là 10 người sở hữu 5.430.975 cổ phần, chiếm 77,7.% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Khoản 1 điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020, Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành.

II. PHẦN NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Thông qua chương trình làm việc tại Đại hội

Ông Nguyễn Quang Long thay mặt ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Quy chế làm việc của Đại hội;

Ông Đoàn Hải Mậu trình bày bổ sung một số nội dung vào chương trình họp: sửa đổi, bổ sung, ban hành điều lệ Công ty và một số quy chế hoạt động phù hợp với luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 được quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020. Cụ thể: Thông qua Điều lệ Công ty, Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT, Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội; Các nội dung khác. Đại hội đã biểu quyết tán thành với tỷ lệ 100% về việc bổ sung nội dung trong chương trình họp.

Ông Đoàn Hải Mậu trình bày chương trình làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và đã được Đại hội thông qua với 100% biểu quyết tán thành chương trình làm việc gồm các nội dung sau:

- Báo cáo của ban giám đốc kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 (đã được kiểm toán).

- Báo cáo của Hội đồng quản trị và các giải pháp chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020.

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

- Thông qua chủ trương nghiên cứu tính khả thi dự án đầu tư dây chuyền sản xuất gạch ốp lát công suất 3 triệu m²/năm

- Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020.

- Thông qua sửa đổi, bổ sung, ban hành điều lệ Công ty và một số quy chế hoạt động phù hợp với luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 được quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020. Cụ thể: Thông qua Điều lệ Công ty, Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT, Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

- Thông qua mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021.

- Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

- Thông qua niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Thông qua các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

- Thông qua dự thảo Nghị quyết đại hội.

Bê mạc Đại hội.

2. Phần thảo luận và biểu quyết tại Đại hội:

Tại Đại hội, đại diện Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành trình bày báo cáo và tình hình theo nội dung chương trình làm việc đã được Đại hội thông qua.

Ý kiến của Cổ đông: Đại hội đã nghe các ý kiến phát biểu của các cổ đông tham dự. Các cổ đông đều tin tưởng vào sự điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và đề nghị đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư mở rộng sản xuất.

Đại hội tiến hành biểu quyết từng nội dung đã được trình bày và thảo luận của Đại hội.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết từng nội dung cụ thể như sau:

Tổng số phiếu phát ra là: 10 phiếu, tương đương 5.430.975 cổ phần.

Tổng số phiếu thu về là: 10 phiếu, tương đương 5.430.975 cổ phần.

Điều 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của Ban Giám đốc với các chỉ tiêu chính sau đây:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.000	12.786	106,6
2	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	24.434	26.248	107,4
3	Nợ phải thu	Triệu đồng	22.500	22.175	98,6
4	TNBQ người lao động	1000/người/tháng	11.521	11.933	103,6

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2020 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2021.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty năm 2020:

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
----	----------	----------------	---------

1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	9.814.618.962
2	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (19%)	1.878.818.962
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (8%)	790.000.000
4	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)	156.000.000
	Chưa có tức (10% vốn điều lệ)	6.989.800.000

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021: Theo Quyết định số 01/TCT-HĐQT ngày 07/01/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 của Tổng công ty Viglacera – CTCP, một số chỉ tiêu chính như sau:

+ Lợi nhuận trước thuế	18.000	triệu đồng
+ Doanh thu	592.200	triệu đồng
+ Dự nợ phải thu khách hàng	34.500	triệu đồng
+ Khấu hao TSCĐ	28.900	triệu đồng
+ Thu nhập bình quân người lao động/người/tháng	12,352	triệu đồng

Điều 6. Thông qua chủ trương nghiên cứu tính khả thi dự án đầu tư dây chuyền sản xuất gạch ốp lát công suất 3 triệu m²/năm:

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 7. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2020:

- Thù lao của Hội đồng quản trị: 264.000.000 đồng.
- Thù lao Ban kiểm soát: 78.000.000 đồng.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 8. Thông qua sửa đổi, bổ sung, ban hành điều lệ Công ty và một số quy chế hoạt động phù hợp với luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 được quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020. Cụ thể:

- Thông qua Điều lệ Công ty.
- Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.
- Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát:

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 9. Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2021:

Thực hiện theo Quyết định số 88/TCT-HĐQT ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về Quy chế Người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác. Cụ thể:

Chủ tịch Hội đồng quản trị:	15.000.000 đ/quý
Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc:	12.000.000 đ/quý
Các thành viên HĐQT khác:	9.000.000 đ/quý
Trưởng ban kiểm soát:	10.500.000 đ/quý
Thành viên BKS:	4.500.000 đ/quý

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 10. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021:

Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn các đơn vị kiểm toán theo danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 11. Thông qua niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Cổ phiếu niêm yết: Cổ phiếu công ty cổ phần Viglacera Thăng Long
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 6.989.800 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp và triển khai các công việc liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện về niêm yết chứng khoán, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Cổ đông và Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%

- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 12. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty các nội dung sau đây:

- Ủy quyền phê duyệt và triển khai các công tác đầu tư mới tài sản; công tác sửa chữa lớn TSCĐ; công tác thanh lý các tài sản cố định không cần dùng theo đúng pháp luật và đảm bảo hiệu quả.

- Ủy quyền phê duyệt các báo cáo đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ; quyết toán vốn đầu tư; quyết toán công tác sửa chữa lớn TSCĐ của Công ty trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc được quy định trong điều lệ của Công ty và theo quy định của Pháp luật.

- Ủy quyền quyết định các phương án vay vốn, phương án thế chấp tài sản để vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

- Ủy quyền chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty theo các chỉ tiêu đã đề ra trong Nghị quyết.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn các báo cáo trình trước đại hội và giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung trong nghị quyết và báo cáo kết quả vào đại hội cổ đông kỳ họp lần sau.

III. PHÂN TỔNG KẾT ĐẠI HỘI

Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 09/04/2021. Bà Nguyễn Thị Hiền - thư ký đại hội trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội và đã được Đại hội biểu quyết thông qua với 100% phiếu tán thành.

Bế mạc: Ông Lê Tiến Dũng, thay mặt Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long kết thúc vào hồi 11h30 cùng ngày.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thư ký



Bà Nguyễn Thị Hiền



Ông Lê Tiến Dũng

Số 02/TLT-ĐHCD

Vĩnh Phúc, ngày 09 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ điều lệ của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long.
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long ngày 20/3/2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long được tổ chức tại trụ sở Công ty; Địa chỉ: Phường Phúc Thắng – Thành phố Phúc Yên – Tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 09 tháng 4 năm 2021.

Tham dự đại hội có 10 cổ đông sở hữu 5.430.975 cổ phần và chiếm tỷ lệ 77,7 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

ĐẠI HỘI QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của Ban Giám đốc với các chỉ tiêu chính sau đây:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.000	12.786	106,6
2	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	24.434	26.248	107,4
3	Nợ phải thu	Triệu đồng	22.500	22.175	98,6
4	TNBQ người lao động	1000/người/tháng	11.521	11.933	103,6

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2020 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2021.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty năm 2020:

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	9.814.618.962	
2	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (19%)	1.878.818.962	
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (8%)	790.000.000	
4	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)	156.000.000	
5	Chia cổ tức (10% vốn điều lệ)	6.989.800.000	

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021: Theo Quyết định số 01/TCT-HĐQT ngày 07/01/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 của Tổng công ty Viglacera – CTCP, một số chỉ tiêu chính như sau:

+ Lợi nhuận trước thuế	18.000	triệu đồng
+ Doanh thu	592.200	triệu đồng
+ Dự nợ phải thu khách hàng	34.500	triệu đồng
+ Khấu hao TSCĐ	28.900	triệu đồng
+ Thu nhập bình quân người lao động/người/tháng	12,352	triệu đồng

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 6. Thông qua chủ trương nghiên cứu tính khả thi dự án đầu tư dây chuyền sản xuất gạch ốp lát công suất 3 triệu m²/năm:

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 7. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2020:

- Thù lao của Hội đồng quản trị: 264.000.000 đồng.
- Thù lao Ban kiểm soát: 78.000.000 đồng.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 8. Thông qua sửa đổi, bổ sung, ban hành điều lệ Công ty và một số quy chế hoạt động phù hợp với luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 được quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020. Cụ thể:

- Thông qua Điều lệ Công ty.
- Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.
- Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát:

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 9. Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2021:

Thực hiện theo Quyết định số 88/TCT-HĐQT ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về Quy chế Người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác. Cụ thể:

Chủ tịch Hội đồng quản trị:	15.000.000 đ/quý
Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc:	12.000.000 đ/quý
Các thành viên HĐQT khác:	9.000.000 đ/quý
Trưởng ban kiểm soát:	10.500.000 đ/quý
Thành viên BKS:	4.500.000 đ/quý

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 10. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021:

Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn các đơn vị kiểm toán theo danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 11. Thông qua niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Cổ phiếu niêm yết: Cổ phiếu công ty cổ phần Viglacera Thăng Long
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 6.989.800 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp và triển khai các công việc liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện về niêm yết chứng khoán, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Cổ đông và Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 12. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty các nội dung sau đây:

- Ủy quyền phê duyệt và triển khai các công tác đầu tư mới tài sản; công tác sửa chữa lớn TSCĐ; công tác thanh lý các tài sản cố định không cần dùng theo đúng pháp luật và đảm bảo hiệu quả.

- Ủy quyền phê duyệt các báo cáo đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ; quyết toán vốn đầu tư; quyết toán công tác sửa chữa lớn TSCĐ của Công ty trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc được quy định trong điều lệ của Công ty và theo quy định của Pháp luật.

- Ủy quyền quyết định các phương án vay vốn, phương án thế chấp tài sản để vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

- Ủy quyền chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty theo các chỉ tiêu đã đề ra trong Nghị quyết này.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.430.975 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn các báo cáo trình trước đại hội và giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung đã được nghị quyết trên đây và báo cáo kết quả vào đại hội cổ đông kỳ họp lần sau.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VIGLACERA
THĂNG LONG
T.P. PHÚC YÊN, TỈNH PHÚC YÊN

LÊ TIẾN DŨNG

Nơi nhận:

Ủy ban CKNN; Sở GD chứng khoán Hà Nội
Đại hội đồng cổ đông
HĐQT Công ty
BKS Công ty
Giám đốc Công ty
Các phòng ban.

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Năm 2020 được đánh giá là năm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long sẽ gặp rất nhiều thách thức do thị trường gạch ốp lát đang trong giai đoạn cạnh tranh hết sức khốc liệt. Từ nửa cuối năm 2019 nhiều Công ty trong ngành phải dừng sản xuất để giảm lượng tồn kho do nguồn cung vượt quá cầu. Thực tế năm 2020 không dừng lại ở những khó khăn dự đoán trước đó. Từ đầu năm 2020 dịch Covid - 19 bùng phát tại Vũ Hán - Trung Quốc, sau đó đã lan rộng ra hầu hết các quốc gia trên thế giới, đến nay diễn biến vẫn rất phức tạp làm ảnh hưởng nặng nề đến nền kinh tế thế giới. Việt Nam đã hội nhập quốc tế sâu rộng nên chịu nhiều tác động, ảnh hưởng nghiêm trọng. Tiếp đến là tình hình lũ lụt rất nghiêm trọng ở Miền Trung trong tháng 9 và tháng 10 làm cho tình hình đã khó càng thêm khó.

Trước những diễn biến như vậy, ngay từ những tháng đầu năm 2020, Tổng Công ty Viglacera - CTCP đã có những chỉ đạo quyết liệt ứng phó với tình hình dịch Covid -19 để vừa chống dịch hiệu quả vừa đảm bảo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời điều chỉnh kế hoạch năm 2020 của Công ty cho phù hợp với tình hình mới. Ban Giám đốc Công ty đã nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Tổng công ty Viglacera - CTCP và phối hợp chặt chẽ với Công ty cổ phần kinh doanh gạch ốp lát Viglacera trong việc khảo sát, đánh giá thị trường từ đó có những chính sách bán hàng hợp lý áp dụng cho từng dòng sản phẩm, góp phần vào việc hoàn thành chỉ tiêu doanh thu đồng thời không để Công ty phải dừng sản xuất, giảm thiệt hại tối đa cho Công ty do ảnh hưởng bởi dịch bệnh và thiên tai. Bên trong Công ty các Phân xưởng đều tập trung đưa ra các giải pháp để nâng cao sản lượng, chất lượng và đặc biệt là các biện pháp để giảm giá thành. Từ nội lực Công ty đã có những sản phẩm đủ sức cạnh tranh trên thị trường do vậy kết quả sản xuất kinh doanh cơ bản đã đạt kế hoạch đề ra.

PHẦN THỨ NHẤT: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020

I. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh (%)	
						TH/KH	TH20/TH19
1	LN trước thuế	tr.đồng	22.013	12.000	12.786	107	58
2	Tổng doanh thu	tr.đồng	588.730	552.239	582.338	105	99
3	KH cơ bản	tr.đồng	19.998	24.434	26.248	107	131
4	Giá trị SXCN (HH)	tr.đồng	598.935	541.204	582.154	108	97
5	Giá trị tồn kho TP	tr.đồng	99.152	93.933	99.545	106	100
6	Công nợ phải thu	tr.đồng	31.654	22.500	22.175	99	70
7	Chi phí bán hàng	tr.đồng	8.880	10.082	9.135	91	103
8	Chi phí Quản lý	tr.đồng	19.591	20.829	23.043	111	118
9	Chi phí Tài chính	tr.đồng	13.331	13.705	13.559	99	102
10	Lao động bình quân	người	382	390	380	97	99
11	Thu nhập BQ/ng/thg	1000đ	11.128	11.521	11.933	104	107

- Lợi nhuận trước thuế:** Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 12.786 triệu đồng bằng 107 % so với kế hoạch và bằng 58 % so với thực hiện năm 2019
- Doanh thu:** Doanh thu của Công ty đạt 582.338 triệu đồng bằng 105% kế hoạch năm và bằng 99 % so với thực hiện năm 2019.
- Giá trị SXCN:** Công ty đạt 582.154 triệu đồng, bằng 108% kế hoạch năm và bằng 97 % so với thực hiện năm 2019
- Khấu hao TSCĐ:** Thực hiện khấu hao cơ bản 26.248 triệu đồng, bằng 107% kế hoạch năm và bằng 131% so với thực hiện năm 2019
- Tồn kho thành phẩm:** Tồn kho thành phẩm thời điểm 31/12/2020 là 1.509.401 m² giá trị là 99.545 triệu đồng, tương ứng tăng so với kế hoạch 5,6 tỷ đồng, tăng so với năm 2019 là 393 triệu đồng.
- Dư nợ phải thu:** Dư nợ phải thu 31/12/2020 là 22.175 triệu đồng giảm so với kế hoạch 325 triệu đồng và giảm so với thực hiện năm 2019 là 9.479 triệu đồng.
- Thu nhập bình quân:** Đạt 11.933.000 đồng/người/tháng bằng 104% kế hoạch và tăng 7% so với thực hiện năm 2019 tương đương tăng 805.000 đồng/người/tháng.

II. Đánh giá các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

1. Công tác sản xuất

1.1 Sản lượng sản xuất:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh	
						TH2020/ KH2020	TH2020/ TH2019
1	PXSX01	m ²	6.784.402	5.852.000	6.436.832	110	95
2	PXSX02	m ²	2.059.617	1.912.000	1.940.366	101	94
	Cộng		8.844.019	7.764.000	8.377.198	108	95

Trong năm 2020 Sản lượng sản xuất của Công ty đạt 8.377.198 m² tăng 8 % so với kế hoạch và giảm 5 % so với thực hiện năm 2019:

➤ So với năm 2019 sản lượng sản xuất có giảm hơn là do Công ty đã chủ động dừng sản xuất do ảnh hưởng bởi dịch Covid tương đương với sản lượng sản xuất giảm 367.000 m²

1.2 Về chất lượng sản phẩm.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh	
						TH2020/ KH2020	TH2020/ TH2019
1	PXSX01	%	95,1	95,0	94,6	99,6	99,5
2	PXSX02	%	90,9	95,0	93,8	98,8	103,2
	Cộng		94,1	95,0	94,4	99,4	100,3

Chất lượng sản phẩm toàn Công ty đạt 94,4 % bằng 99,4 % kế hoạch 2020 và tăng 0,3% so với thực hiện năm 2019, các sản phẩm đều đạt TCCS của Tổng công ty.

1.3 Về tỷ lệ thu hồi

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh	
						TH2020/ KH2020	TH2020/ TH2019
1	PXSX01	%	98,1	98,0	98,2	100,2	100,1
2	PXSX02	%	96,2	97,5	98,1	100,7	102,0
	Cộng	%	97,7	97,9	98,2	100,3	100,5

Năm 2020 tỷ lệ thu hồi của cả hai phân xưởng đều thực hiện đạt kế hoạch. Trong đó Phân xưởng sản xuất 02 thực hiện rất tốt tăng 2% so với thực hiện năm 2019.

2. Công tác bán hàng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh	
						TH2020/ KH2020	TH2020/ TH2019
1	Doanh thu tiêu thụ	tr đ	588.730	552.200	582.338	105	99
2	Sản lượng tiêu thụ	m2	8.579.480	7.885.000	8.430.526	107	98
3	Sản lượng tồn kho	m2	1.570.230	1.442.000	1.509.401	105	96

Năm 2020 doanh thu của Công ty đạt 582.338 triệu đồng bằng 105% kế hoạch 2020 và bằng 99% so với thực hiện năm 2019.

Năm 2020 thị trường ảnh hưởng rất lớn bởi dịch Covid -19 và lũ lụt miền Trung. Tuy nhiên, Công ty đã phối hợp chặt chẽ với Công ty kinh doanh trong việc khảo sát, đánh giá thị trường từ đó có những chính sách bán hàng hợp lý cho từng dòng sản phẩm, góp phần vào việc hoàn thành chỉ tiêu doanh thu đồng thời không để Công ty phải dừng sản xuất, giảm thiệt hại tối đa cho Công ty do ảnh hưởng bởi dịch bệnh và thiên tai.

Về sản lượng tồn kho thời điểm 31/12/2020 là 1.509.401 m2 tăng so với kế hoạch 32.599 m2 và nhưng giảm so với thời điểm 31/12/2019 là 60.829 m2.

3. Công tác khoa học công nghệ

3.1 Về công nghệ

- Bài phối liệu xương duy trì đảm bảo ổn định sản xuất trong năm 2020.
- Đối với bài phối liệu men, trong tháng 03 và tháng 04 khi nguồn nguyên liệu Trung Quốc bị biến động do ảnh hưởng bởi dịch Covid cũng đã làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm của Công ty. Ngay sau đó Công ty đã tìm kiếm nguồn nguyên liệu thay thế, đưa ra bài công nghệ điều chỉnh đạt các thông số kỹ thuật đưa vào sản xuất ổn định.
- Thử nghiệm và đưa vào sử dụng bài xương gạch ốp đạt chất lượng giảm giá 6% so với bài cũ áp dụng từ tháng 06/2020. Từ tháng 08/2020 đã đưa vào sản xuất bài ngói giảm giá thành 5%.
- Thử nghiệm đưa vào sử dụng bài men engobe PXSX01 đạt chất lượng và giảm giá thành 3% so với bài cũ áp dụng từ tháng 09/2020. Giảm giá bài ngói bình quân đạt 8% so với bài cũ áp dụng từ tháng 08/2020.
- Đưa vào sử dụng 100% phế mài, gạch phế nghiền và bã men vừa mang lại hiệu quả kinh tế vừa không gia tăng lượng phế thải rắn làm ảnh hưởng đến môi trường.
- Phòng kỹ thuật thường xuyên phối hợp với Phân xưởng xử lý các yếu tố công nghệ phát sinh để nhanh chóng đưa sản xuất về ổn định.

3.2 Về cải tiến thiết bị.

- Cải tiến máy đóng đai ngói tự động tích hợp với dây chuyền robot bốc xếp giúp cho dây chuyền đóng gói, bốc xếp ngói tại PXSX02 tự động hóa 100%.
- Cải tạo sàng than tại lò nóng từ đó tiết giảm nhân lực và giảm chi phí bảo dưỡng.
- Thực hiện làm chổi quét mặt gạch sau mài bằng băng tải lông để đảm bảo gạch sau mài được sạch sẽ, nâng cao tính thẩm mỹ của sản phẩm.
- Thực hiện giải pháp điều chỉnh tốc độ gạch trên dây chuyền sau dỡ tải lò nung men dây chuyền 01- PXSX1 đã giảm chi phí cơ điện và giảm được tốc độ vào mài.

- Cải tạo đầu in U2 tiết kiệm được mực in và giảm chất thải nguy hại ra ngoài môi trường.

3.3 Công tác phát triển sản phẩm mới:

- Công ty đã phát triển thành công dòng sản phẩm Platinum KT 300x600 xuong trắng, KT 200x800 bán sứ, sản phẩm gạch ốp Viglacera KT 400x800.

- Đã phát triển được mẫu men matt khô sugar và men matt mịn cho bộ sản phẩm KT 300x600 Platinum và bài men mono cho sản phẩm KT 200x800.

- Đã nghiên cứu phát triển thêm 01 sản phẩm ngói mới dự kiến đưa vào sản xuất từ Quý 1.2020.

- Tập trung phối hợp với Công ty kinh doanh trong việc phát triển mẫu sử dụng hiệu ứng khuôn và hiệu ứng đầu in và các sản phẩm men matt thô, men matt mịn.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng bề mặt sản phẩm men bóng.

4. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và đáp ứng nguyên liệu đầu vào.

4.1 Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản.

Công ty đã thực hiện công tác đầu tư theo kế hoạch phê duyệt và đúng tiến độ. Trong năm 2020 Công ty đã thực hiện đầu tư các hạng mục sau:

- Đầu tư máy nghiền xuong 60 tấn tại PXSX01.

- Đầu tư máy in KTS System tại PXSX01

- Đầu tư bồn chứa LPG cho PXSX01.

- Đầu tư máy 02 máy nghiền men 5 tấn và di chuyển bộ phận nghiền men tại PXSX02

- Cải tạo chuyển cấp điện từ ngầm thành cáp treo để đảo bảo an toàn điện tại PXSX01 sau gần 20 năm hoạt động.

- Đầu tư hệ thống máy nén khí cho hai phân xưởng.

- Đầu tư máy rửa bánh xe tự động.....

- Thường xuyên thực hiện sửa sang làm đẹp xung quanh Công ty, thay mái nhà bị hỏng và xử lý những điểm mưa dột toàn bộ hệ thống nhà xưởng của Công ty.

* Chi phí đầu tư quyết toán cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	Giá trị quyết toán (Tr.đồng)	Ghi chú
1	Máy inkjet SYSTEM	5.518	
2	Hệ thống máy nén khí 2 PX	1.301	
3	Trạm cấp LPG	3.092	
4	Máy nghiền xuong 60 tấn - PX1	5.319	
5	Cải tạo hệ thống cấp điện 2020	2.336	
6	Đầu tư máy nghiền men 05 tấn – PX2	2.850	
7	Kênh đầu in HF máy Inkjet SYSTEM	1.402	
8	Máy inkjet SYSTEM 8 Kênh	7.464	
9	Các hạng mục đầu tư khác	1.943	
	Cộng	31.225	

4.2. Công tác đáp ứng nguyên liệu, vật tư.

- Trong năm 2020 Phòng kế hoạch sản xuất cơ bản đáp ứng đầy đủ vật tư cho sản xuất không để ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công tác dự trữ đất sét được thực hiện nghiêm túc. Lượng dự trữ đất sét tại Công ty đảm bảo duy trì ổn định cho sản xuất

5. Công tác tổ chức lao động, chế độ chính sách cho người lao động và công tác đào tạo

5.1 Về công tác tổ chức lao động:

- Lao động bình quân năm 380 người.

- Trong năm 2020 tình hình lao động ổn định không có nhiều lao động biến động vào ra. Lao động đã đáp ứng đầy đủ đảm bảo sản xuất ổn định

- Trong năm Công ty tiếp tục tuyển bổ sung lao động có tay nghề cao, kinh nghiệm làm trong ngành ceramic, các kỹ sư Silicat, điện, tự động hóa, cơ khí...

5.2 Về thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

- Tổng số tiền nộp bảo hiểm trong năm là 6,3 tỷ đồng. Đến thời điểm ngày 31/12/2020 Công ty không nợ BHXH.

- Các chế độ ốm đau, thai sản được thực hiện cho người lao động đầy đủ đúng quy định (Trong năm 2020 thanh toán chế độ cho 53 lượt người tương ứng với số tiền 211.484.200 đồng)

- Chốt sổ kịp thời cho lao động nghỉ việc đảm bảo lao động nghỉ việc được hưởng trợ cấp thất nghiệp.

- Chi trả trợ cấp thôi việc cho 02 lao động số tiền là: 38.529.800 đồng.

5.3 Về công tác đào tạo:

Trong năm 2020 Công ty thực hiện đào tạo công tác an toàn lao động cho toàn bộ CBCNV Công ty. Công ty phối hợp cùng trường cao đẳng Viglacera mở các lớp đào ngắn hạn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ và tay nghề cho CBCNV Công ty. Ngoài ra Công ty còn cử cán bộ đi tập huấn các trường đào tạo bên ngoài như: Tập huấn Luật Môi trường, 5S/Kaizen; ISO, Lao động tiền lương. Công ty thường xuyên cho CBCNV tham quan học hỏi các đơn vị trong Tổng công ty Viglacera cũng như các đơn vị bên ngoài cùng ngành.

6. Công tác vệ sinh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, môi trường và ISO

- Công tác an ninh trật tự, giám sát Nhập – Xuất kho thành phẩm, vật tư nguyên, nhiên vật liệu được duy trì tốt;

- Đảm bảo tốt công tác ANTT không để xảy ra thất thoát tài sản của công ty.

- Thường xuyên hướng dẫn nhắc nhở đôn đốc CBCNV thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định của Công ty, đặc biệt chú trọng trong việc thực hiện đúng quy định về giờ làm việc, giờ nghỉ ngơi và công tác bảo hộ lao động của CBCNV.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát và quyết liệt trong việc nhắc nhở, xử lý các nguy cơ mất an toàn, không để xảy ra việc mất an toàn trong sản xuất, đảm bảo công tác vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt.

- Công tác thực hiện 5S - Kaizen đã được duy trì và ngày một hoàn thiện, đã trở thành công việc hàng ngày của người lao động.

- Duy trì thực hiện chất lượng và môi trường theo hệ tiêu chuẩn ISO.

7. Công tác phòng chống dịch Covid 19.

- Thực hiện tuyên truyền tới CBCNV trong Công ty về công tác phòng chống dịch tại các thời điểm theo khuyến cáo của Bộ y tế, của tỉnh Vĩnh Phúc và Tổng công ty Viglacera – CTCP.

- Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp kiểm soát đo thân nhiệt và phun thuốc khử trùng, phát khẩu trang, phục vụ nước sát khuẩn phòng chống dịch Covid-19.

- Thực hiện khai báo y tế đối với người lao động trong các đợt cao điểm dịch theo văn bản số 16/VB-TTg của Thủ tướng chính phủ.

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

I. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2020	KH năm 2021	So sánh KH21/TH20 (%)
1	Sản lượng sản xuất	1000m ²	8.377	8.432	101
2	Sản lượng tiêu thụ	1000m ²	8.431	8.432	100
3	Doanh thu thuần	Tr.đ	582.338	592.200	102
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	12.786	18.000	141
5	Khấu hao cơ bản	Tr.đ	26.248	28.851	110
6	Dư nợ phải thu	Tr.đ	22.175	34.500	156
7	Thu nhập bình quân người/tháng	1.000 đ	11.933	12.352	104

II. MỤC TIÊU

1. Chú trọng công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực: Tập trung cho công tác đào tạo chuyên sâu về kiến thức, kỹ năng cho cấp quản lý và nâng cao tay nghề cho người lao động để đáp ứng với thực tế và sự thay đổi của công nghệ, thiết bị mới. Song song với đó là xây dựng chính sách tuyển dụng và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhanh và tốt nhất với thực tế.

2. Nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển sản phẩm mới và sản phẩm có tính năng mới: Duy trì các sản phẩm gạch ốp lát đều đạt tiêu chuẩn cơ sở và tiêu chuẩn xuất khẩu. Tập trung phát triển sản phẩm mới thuộc nhóm sản phẩm cao cấp (Viglacera Platinum) với việc đưa sử dụng hiệu ứng đầu in và hiệu ứng khuôn. Áp dụng khoa học công nghệ, nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm có tính năng mới.

3. Tiếp tục nâng cao công tác bảo vệ môi trường: Có trách nhiệm với môi trường sống và sự an toàn cho người lao động và cộng đồng: Đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ cho hoạt động cải thiện điều kiện làm việc của người lao động, tạo ra những sản phẩm an toàn và thân thiện với môi trường, giữ gìn môi trường Công ty luôn xanh - sạch - đẹp và đảm bảo

đáp ứng tốt các yêu cầu của Pháp luật và hệ tiêu chuẩn ISO 14001 đồng thời sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên.

4. Tổ chức sản xuất trên các dây chuyền đạt các chỉ tiêu kế hoạch. Thực hiện đàm phán giảm giá nguyên liệu đầu vào và các giải pháp tiết giảm chi phí, mục tiêu giảm giá thành sản phẩm so với năm 2020 tối thiểu 3%.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD 2021

1. Công tác sản xuất và phát triển sản phẩm mới.

- Chuẩn bị kỹ phương án, đảm bảo sản xuất thành công sản phẩm mới.

PX SX01: Phát triển đầy đủ bộ sản phẩm xương trắng Platinum theo chủ đề 12 mùa hoa. Phát triển sản phẩm 400x800 men matt và nâng cao chất lượng bề mặt men bóng.

PX SX02: Phát triển thêm 03 mẫu ngói Viglacera cao cấp. Tiếp tục hoàn thiện bộ sản phẩm vân gỗ KT 200x800.

- Quyết liệt đưa ra các giải pháp để thực hiện các chỉ tiêu về sản lượng, chất lượng, thu hồi, giá thành sản phẩm theo kế hoạch đề ra với mục tiêu chi phí giá thành giảm tối thiểu 3% so với thực hiện năm 2020.

- Vận hành sản xuất ổn định, cam kết thực hiện tốt an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, môi trường, đảm bảo an toàn cho người và thiết bị.

2. Công tác BDSCL.

- Lập phương án bảo dưỡng sửa chữa lớn dịp Tết Nguyên đán đảm bảo an toàn, hiệu quả.

3. Công tác phối hợp với Công ty Kinh doanh

- Phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Công ty kinh doanh trong việc phát triển sản phẩm Platinum và các sản phẩm hiệu ứng nhằm gia tăng giá trị của sản phẩm.

- Quyết liệt trong việc định hướng mẫu, quy hoạch mẫu.

- Quản trị thời gian lưu kho đến từng sản phẩm để đánh giá được chất lượng mẫu mã cũng như đánh giá được chi phí lưu kho.

- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, phấn đấu doanh thu xuất khẩu đạt tỷ lệ 10% trong tổng doanh thu.

- Xử lý hàng chậm luân chuyển, hàng A2 và đuôi màu nhỏ lẻ theo tháng.

4. Công tác khoa học công nghệ, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

- Thường xuyên cập nhật và áp dụng công nghệ mới vào sản xuất để đưa các tính năng mới vào sản phẩm cũng như giảm tiêu hao nguyên nhiên liệu.

- Phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật của CBCNV vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Phối hợp với Trường Cao đẳng nghề Viglacera tổ chức đào tạo thực chất gắn với thực tiễn.

- Đẩy mạnh công tác phát triển, qui hoạch nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong quy hoạch, cán bộ quản lý và người lao động có chuyên môn tay nghề, có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm đặc biệt là cán bộ trẻ để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới theo định hướng phát triển của Tổng công ty.

5. Công tác môi trường

- Xử lý nước thải: Tiếp tục đưa vào tái sử dụng 100% lượng nước thải, đảm bảo không để nước thải ra ngoài môi trường.

- Xử lý bụi và khí thải: Tiếp tục nhập nguyên liệu nghiền có cỡ hạt lớn hơn không còn bụi phát tán ra môi trường khi xuống hàng. Sử dụng hiệu quả hệ thống hút bụi và lọc bụi, hệ thống lọc khí thải đảm bảo lượng bụi và khí thải ra môi trường đạt tiêu chuẩn cho phép.

- Xử lý chất thải rắn: Tiếp tục đưa vào sử dụng 100% phế phẩm vào làm nguyên liệu để không phát sinh chất thải ra môi trường.

- Thực hiện công tác 5S/Kaizen và hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 bài bản nghiêm túc.

- Tiếp tục trồng cây xanh để tạo môi trường cảnh quan Công ty được xanh – sạch – đẹp.

6. Công tác khác

- Thực hiện việc chi trả lương và các chế độ khác cho người lao động đúng theo thỏa ước lao động tập thể.

- Thực hiện nộp đầy đủ thuế và các khoản ngân sách, BHXH cho người lao động theo đúng số phát sinh hàng tháng.

- Thực hiện các thủ tục để chuẩn bị vốn cho đầu tư mở rộng sản xuất của Công ty năm 2022.


- Phát huy vai trò của Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân trong kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng cháy chữa cháy và phòng chống lụt bão.

Kết luận:

Bước sang năm 2021, Công ty xác định tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức. Tuy nhiên với những kết quả đã thực hiện trong năm 2020 và những định hướng chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Tổng Công ty Viglacera - CTCP trong việc triển khai kế hoạch năm 2021. Tập thể CBCNV Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long nỗ lực, quyết tâm để hoàn thành tốt các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2021.

Trân trọng cảm ơn!

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Đoàn Hải Mậu

Vĩnh Phúc, ngày 02 tháng 03 năm 2021.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

Kính gửi : Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty, báo cáo của HĐQT, Ban điều hành và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong thời gian qua.
- Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020.

I. Thành phần Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long gồm các thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra:

- | | |
|-----------------------|-----------------------------|
| 1. Ông Ngô Trọng Toán | - Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2. Ông Phùng Văn Hải | - Thành viên Ban kiểm soát. |
| 3. Bà Sái Thị Ngát | - Thành viên Ban kiểm soát. |

II. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2020

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tuân thủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Hội đồng cổ đông cụ thể:

- Triệu tập và tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2020;
- Tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ban Kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý Công ty. HĐQT và Ban điều hành đã có tinh thần trách nhiệm cao đối với sự phát triển và hoạt động kinh doanh của toàn công ty. Không để xảy ra các tranh chấp nào liên quan đến hoạt động kinh doanh cũng như không có bất kỳ xung đột nào phát sinh với những người liên quan.

2. Kiểm soát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

- Trong năm 2020, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Các quy trình hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của quy chế tài chính, quy định của Công ty và của pháp luật.

- Năm 2020 Ban Kiểm soát đã thực hiện họp 4 kỳ để thống nhất các công việc như kiểm tra giám sát tính tuân thủ các qui định của pháp luật và điều lệ Công ty liên quan đến công tác kế toán, bán hàng; Thẩm tra báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng đầu năm và báo cáo quyết toán tài chính năm 2020; báo cáo đã được công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

A- Các chỉ tiêu cơ bản về tài sản và nguồn vốn, hiệu quả kinh doanh.

a- Về tài sản:

- Tài sản ngắn hạn	: 190.570.776.326 đồng
- Tài sản dài hạn	: 159.627.691.187 đồng
Tổng tài sản	: 350.198.467.513 đồng

b- Về nguồn vốn:

* Nợ phải trả	: 261.950.313.755 đồng
Trong đó	
- Nợ ngắn hạn	: 238.220.637.827 đồng
- Nợ dài hạn	: 23.729.675.928 đồng
* Vốn chủ sở hữu	: 88.248.153.758 đồng
Tổng nguồn vốn	: 350.198.467.513 đồng

Các chỉ tiêu tài chính, hiệu quả kinh doanh:

Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn	: 25,2%; năm 2019 là 23,49%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu thuần	: 2,2%; năm 2019 là 3,74%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/tổng tài sản	: 3,65%; năm 2019 là 5,99%

B-Kết quả sản xuất kinh doanh so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước như sau:

2500
CÒN
CỔ P
GLA
IÁNG
YÊN -

TT	Khoản mục	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ % TH2020 /KH2020	Tỷ lệ % TH2020 /TH2019
1	Doanh thu thuần	đồng	588.730.688.544	552.239.000.000	582.337.546.073	105%	99%
2	Giá vốn	đồng	517.422.816.657	495.623.000.000	522.662.966.723	105%	101%
3	Lợi nhuận gộp	đồng	71.307.871.887	56.616.000.000	59.674.579.350	105%	84%
4	Chi phí bán hàng	đồng	8.330.722.881	10.082.000.000	9.134.929.499	91%	110%
5	Chi phí quản lý DN	đồng	19.491.928.098	20.829.000.000	23.042.649.403	111%	118%
6	Doanh thu HĐTC	đồng	332.457.678		235.257.731		71%
7	Chi phí HĐTC	đồng	13.316.177.553	13.705.000.000	13.559.069.402	99%	102%
8	Thu nhập khác	đồng	2.961.539.320		1.663.876.485		56%
9	Chi phí khác	đồng	11.449.533.746		3.051.024.456		27%
10	Lợi nhuận trước thuế	đồng	22.013.506.607	12.000.000.000	12.786.040.806	107%	58%
11	Thuế TNDN	đồng	6.628.383.007		2.971.421.844		45%
12	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	15.385.123.600		9.814.618.962		64%
13	Công nợ phải thu	đồng	29.962.944.600	22.500.000.000	22.174.674.647	99%	74%
14	Hàng tồn kho (thành phẩm)	đồng	99.151.822.489	93.900.000.000	99.544.852.452	106%	100%

+ Doanh thu thuần năm 2020 là 582,34 tỷ đồng đạt 105% so với kế hoạch và bằng 99% so với năm 2019.

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2020 là 12,79 tỷ đồng đạt 107% so với kế hoạch và bằng 58% so với năm 2019.

+ Hàng tồn kho thời điểm 31/12/2020 là 1.509.401 m2 tương ứng giá trị tồn kho 99,54 tỷ đồng tăng 5,6 tỷ đồng so với kế hoạch và tăng 0,39 tỷ đồng so với năm 2019.

III. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Các hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như tuân thủ các quy định khác của Pháp luật:

- Thực hiện giám sát hoạt động, tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.

- Thực hiện các đợt kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các buổi họp của Ban điều hành về kế hoạch SXKD tháng, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.

- Thường xuyên kiểm soát hoạt động sử dụng vốn của Công ty, theo dõi luân chuyển vốn tài sản của Công ty.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính năm và sáu tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.

- Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập (là Công ty Kiểm toán có trong danh sách Công ty Kiểm toán được UBCKNN chấp thuận) kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức

niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2020 và có kinh nghiệm, uy tín trong công tác kiểm toán cho công ty niêm yết.

- Kiểm soát việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ tại Công ty.
- Các công việc khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành

BKS luôn được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành; đồng thời nhận được sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ cho công tác kiểm tra.

HĐQT và Ban điều hành luôn có sự trao đổi thông tin với Ban kiểm soát trong các vấn đề liên quan đến định hướng của Công ty, bám sát nhiệm vụ được giao.

IV. Kế hoạch công tác năm 2021 của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ trong toàn hệ thống để theo dõi việc thực hiện các quy chế hoạt động của Công ty và nâng cao khả năng đảm bảo an toàn về mặt tài chính.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát thường xuyên và định kỳ hàng quý theo đúng Điều lệ của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán góp phần làm cho Công ty ngày càng phát triển và đạt hiệu quả kinh doanh cao, tài chính minh bạch đảm bảo lợi ích của cổ đông, quyền lợi của cán bộ nhân viên.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- HĐQT công ty;
- Quý Cổ đông;
- Lưu Ban kiểm soát.

T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban


Ngô Trọng Toán

Vĩnh Phúc, ngày 09 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA HĐQT NĂM 2020 VÀ CÁC GIẢI PHÁP
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long

Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020 được đại hội cổ đông thông qua ngày 21/3/2020, Hội đồng quản trị Công ty đã thường xuyên chỉ đạo, định hướng cho Ban điều hành những giải pháp kinh doanh cụ thể nhằm hoàn thành mục tiêu lợi nhuận đề ra. Hội đồng quản trị báo cáo Kết quả hoạt động năm 2020; Kế hoạch và các giải pháp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 trước đại hội đồng cổ đông thường niên như sau:

I. Thành phần Hội đồng quản trị

1. Ông Lê Tiến Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Ông Đoàn Hải Mậu - Ủy viên, Giám đốc
3. Ông Đinh Quang Huy - Ủy viên
4. Bà Cao Thị Nhung - Ủy viên
5. Ông Nguyễn Việt Hồng - Ủy viên

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

1. Hội đồng quản trị thống nhất kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 với các chỉ tiêu chính sau đây:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.000	12.786	106,6
2	Khấu hao TSCĐ+SCL	Triệu đồng	24.434	26.248	107,4
3	Nợ phải thu	Triệu đồng	22.500	22.175	98,6
4	TNBQ người lao động	1000/người/tháng	11.521	11.933	103,6

2. Công tác đầu tư TSCĐ năm 2020:

TT	Hạng mục	Giá trị quyết toán (Tr.đồng)	Ghi chú
1	Máy inkjet SYSTEM	5.518	
2	Hệ thống máy nén khí 2 PX	1.301	
3	Trạm cấp LPG	3.092	
4	Máy nghiền xương 60 tấn - PX1	5.319	



5	Cải tạo hệ thống cấp điện 2020	2.336
6	Đầu tư máy nghiền men 05 tấn – PX2	2.850
7	Kênh đầu in HF máy Inkjet SYSTEM	1.402
8	Máy inkjet SYSTEM 8 Kênh	7.464
9	Các hạng mục đầu tư khác	1.943
	Cộng	31.225

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2020 Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ và các cuộc họp bất thường theo quy định tại điều lệ của Công ty:

* Các cuộc họp về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổ chức bốn phiên họp thường kỳ: Thông qua kết quả kinh doanh của quý và định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh của quý tiếp theo.

- Tổ chức cuộc họp chuẩn bị công tác Đại hội cổ đông.

- Tổ chức các cuộc họp phê duyệt Quy chế đánh giá lựa chọn nhà cung cấp nguyên liệu.

- Tổ chức các cuộc họp liên quan đến công tác đấu thầu lựa chọn nhà cung cấp.

- Tổ chức họp liên quan đến công tác cán bộ.

* Các cuộc họp về hoạt động đầu tư, sửa chữa lớn:

- Tổ chức các cuộc họp xem xét dùng các dây chuyền sản xuất để bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị và kế hoạch đưa các dây chuyền vào hoạt động trở lại.

- Tổ chức các cuộc họp phê duyệt công tác đầu tư xây dựng cơ bản và công tác sửa chữa lớn TSCĐ .

4. Thù lao của HĐQT, BKS năm 2020:

- Thù lao của Hội đồng quản trị : 264.000.000 đồng.

- Thù lao Ban kiểm soát : 78.000.000 đồng.

5. Các vấn đề khác:

5.1. Công bố thông tin: Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, kịp thời trên thị trường chứng khoán cũng như trên trang Web của Công ty: www.viglacerahanglong.com.vn

5.2. Cơ cấu cổ đông và giá cổ phiếu:

* Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 (Ngày 10/03/2021), cơ cấu cổ đông như sau:

- Cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phiếu của Công ty:

+ Tổng công ty Viglacera-CTCP : 3.570.000 CP, tương đương 51,07%

+ Ông Nguyễn Minh Tuấn : 1.067.000 CP, tương đương 15,27%

- Cổ đông nắm giữ dưới 5% tổng số cổ phiếu của Công ty: 2.352.800 CP, tương đương 33,6 %

* Giá cổ phiếu đang giao dịch: 14.000 đồng/1 cổ phiếu.

6. Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	9.814.618.962	
2	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (19%)	1.878.818.962	
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (8%)	790.000.000	
4	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)	156.000.000	
5	Chia cổ tức (10% vốn điều lệ)	6.989.800.000	

7. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Luật doanh nghiệp 2020:

Người đại diện phối hợp với Hội đồng quản trị Công ty rà soát, thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và biện pháp thực hiện năm 2021

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

Thống nhất các mục tiêu chủ yếu năm 2021 của ban điều hành đã trình bày trước đại hội và giao cho Ban điều hành thực hiện:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Sản lượng sản xuất	m2	8.432.000
2	Sản lượng tiêu thụ	m2	8.432.000
3	Doanh thu tiêu thụ	Tr.đồng	592.200
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	18.000
5	Khấu hao TSCĐ+SCL	Tr.đồng	47.351
6	Dư nợ phải thu	Tr.đồng	34.500
7	Thu nhập bình quân	1000/ng/tháng	12.352
8	Mức trả cổ tức tối thiểu	%	10

2. Các giải pháp thực hiện:

Bám sát các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành triển khai đồng bộ các giải pháp đã trình bày trước Đại hội.

a. Về cơ cấu sản phẩm:

- Phân xưởng sản xuất 1: Sản xuất các dòng sản phẩm gạch ốp : 300x450, 300x600, 400x800.
- Phân xưởng sản xuất 2: Sản xuất ốp 300x600 xương bán sứ in kỹ thuật số và ngói .

b. Về chất lượng sản phẩm:

- Áp dụng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm theo Tiêu chuẩn nội bộ do Tổng công ty Viglacera - CTCP ban hành, cụ thể TCCS GOL 01: 2013, TCCS GOL 02: 2013.

c. Kiểm soát và tiết giảm chi phí:

- Kiểm soát chặt chẽ giá, chất lượng và quy trình nhập xuất vật tư, nhập xuất sản phẩm. HĐQT phê duyệt giá đầu vào của nguyên - nhiên vật liệu chính.

- Nghiên cứu, thử nghiệm các mẫu nguyên liệu và đàm phán giảm giá nguyên liệu xương – men, màu với nhà cung cấp.

- Thực hiện việc khoán chi phí sản xuất tới các bộ phận, rà soát hàng tháng, quy trách nhiệm cụ thể tới từng cá nhân, từng bộ phận đối với các chỉ tiêu sản lượng, chất lượng, thu hồi, hiệu quả.

d. Công tác kinh doanh:

Thực hiện đánh giá hợp đồng bao tiêu sản phẩm theo từng tháng, quý với Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera chi tiết theo sản phẩm, doanh thu, tiến độ dòng tiền, thu nợ để đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra.

3. Công tác đầu tư mở rộng sản xuất :

Thông qua chủ trương dự kiến nghiên cứu đầu tư Dây chuyền sản xuất gạch ốp công suất 3 triệu m²/năm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập dự án và triển khai khi điều kiện cho phép.

4. Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021:

Thực hiện theo Quyết định số 88/TCT-HĐQT ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về Quy chế Người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác. Cụ thể :

Chủ tịch Hội đồng quản trị :	15.000.000 đ/quý
Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc :	12.000.000 đ/quý
Các thành viên HĐQT khác :	9.000.000 đ/quý
Trưởng ban kiểm soát :	10.500.000 đ/quý
Thành viên BKS :	4.500.000 đ/quý

5. Sửa đổi, bổ sung, ban hành điều lệ Công ty và một số quy chế hoạt động phù hợp với luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 được quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020. Cụ thể:

- Thông qua Điều lệ Công ty.
- Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.
- Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát:

6. Niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Cổ phiếu niêm yết: Cổ phiếu công ty cổ phần Viglacera Thăng Long
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 6.989.800 cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp và triển khai các công việc liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện về niêm yết chứng khoán, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Cổ đông và Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

7. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty các nội dung sau đây:

- Ủy quyền phê duyệt và triển khai các công tác đầu tư mới tài sản; công tác sửa chữa lớn TSCĐ; công tác thanh lý các tài sản cố định không cần dùng theo đúng pháp luật và đảm bảo hiệu quả.

- Ủy quyền phê duyệt các báo cáo đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ; quyết toán vốn đầu tư; quyết toán công tác sửa chữa lớn TSCĐ của Công ty trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc được quy định trong điều lệ của Công ty và theo quy định của Pháp luật.

- Ủy quyền quyết định các phương án vay vốn, phương án thế chấp tài sản để vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

- Ủy quyền chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty theo các chỉ tiêu đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Lê Tiến Dũng

